

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC DẠY HỌC TÍCH HỢP CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Đỗ Hùng Dũng*, Phan Thị Huyền Trang**

*Trường Đại học Đồng Nai

**Khoa Sư phạm Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Đồng Nai

Tóm tắt: *Dạy học tích hợp (DHTH) là khái niệm đã trở nên quen thuộc trong lĩnh vực giáo dục ngày nay. DHTH sẽ giúp nâng cao năng lực (NL) toàn diện cho học sinh (HS), giúp các em rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho quá trình học tập và cuộc sống sau này. Chính vì thế, việc bồi dưỡng, phát triển và nâng cao khả năng tổ chức DHTH cho GV THCS là cần thiết nhằm đáp ứng được những yêu cầu đổi mới của nền giáo dục nước nhà.*

Từ khóa: *dạy học tích hợp, năng lực dạy học, giải pháp*

SOME SOLUTIONS TO DEVELOP INTEGRATED TEACHING CAPACITY FOR SECONDARY SCHOOL TEACHERS IN DONG NAI PROVINCE

Do Hung Dung*, Phan Thi Huyen Trang**

* Dong Nai University

** Faculty of Natural Science Education, Dong Nai University

Abstract: *Integrated teaching is a concept that has become familiar in the field of education today. Integrated teaching will help improve the comprehensive capacity of students, helping them practice the necessary skills for the learning process and future life. Therefore, training, developing and improving the ability to organize integrated teaching for secondary school teachers is extremely necessary to meet the requirements of innovation in the country's education.*

Keywords: *integrated teaching, teaching capacity, solutions*

Nhận bài: 11/07/2025

Phản biện: 11/08/2025

Duyệt đăng: 16/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy học tích hợp (DHTH) được xem là chủ trương “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam”, DHTH là sự chuyển từ tiếp cận nội dung giáo dục sang tiếp cận phẩm chất, năng lực (NL) học sinh (HS) nhằm đào tạo ra con người chủ động, thông minh, sáng tạo khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong học tập và trong thực tiễn đời sống hiện nay.

DHTH trở thành một xu hướng tất yếu của việc dạy học ngày nay và đang được nhiều nước trên thế giới áp dụng. Hầu hết các nước trong khu vực Châu Á nói riêng và các nước trên thế giới nói chung đã tổ chức việc DHTH trong nhà trường ở những mức độ nhất định trong chương trình giáo dục của mình.

Trong thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay thì việc đổi mới giáo dục đóng vai trò then chốt trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa của nước nhà. Việc tổ chức DHTH đóng vai trò thiết yếu đối với sự phát triển khả năng huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng (KN) thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau để giải quyết có hiệu quả các vấn đề đặt ra trong học tập và trong cuộc sống của HS, phát triển cho HS những phẩm chất NL cần thiết trong học tập, trong nghiên cứu khoa học.

Thực tế cho thấy vẫn còn nhiều giáo viên (GV) cấp THCS thiếu tự tin, chưa hào hứng và gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai tổ chức thực hiện DHTH. Chính vì thế, việc tổ chức bồi dưỡng khả năng DHTH cho GV THCS theo chuẩn nghề nghiệp GV phổ thông theo yêu cầu chương trình mới, sách giáo khoa mới là điều vô cùng cần thiết.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Năng lực

Denyse Tremblay (2002) dựa trên quan niệm “học tập suốt đời” cho rằng: “NL là khả năng hành động, đạt được thành công và chứng minh sự tiến bộ nhờ vào khả năng huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực tích hợp (TH) của cá nhân khi giải quyết các vấn đề của cuộc sống”; F.E. Weinert cho rằng: “NL là những KN kỹ xảo học được hoặc sẵn có của cá thể nhằm giải quyết các tình huống xác định, cũng như sự sẵn sàng về động cơ xã hội... và khả năng vận dụng các cách giải quyết vấn đề một cách có trách nhiệm và hiệu quả trong những tình huống linh hoạt”; Theo các tác giả Trần Trọng Thủy và Nguyễn Quang Uẩn thì: “NL là tổng hợp những thuộc tính độc đáo của cá nhân phù hợp với những yêu cầu đặc trưng của một hoạt động nhất định, nhằm đảm bảo việc hoàn

thành có kết quả tốt trong lĩnh vực hoạt động ấy”; Chương trình tổng thể (2018) quan niệm: “NL là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tổ chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, KN và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể”. Trong bài viết này tác giả quan niệm: “NL là khả năng thực hiện có hiệu quả một hoạt động nào đó trong những điều kiện cụ thể một cách có kiến thức, có KN chứ không phải làm một cách máy móc, rập khuôn”.

2.1.2. Năng lực dạy học tích hợp

DHTH là quá trình dạy học nhằm giúp cho HS có khả năng huy động tổng hợp kiến thức, KN thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau để giải quyết các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống. Khi huy động tổng hợp kiến thức, HS sẽ phát huy được nhiều NL trong đó có NL tự lực, phát triển tư duy sáng tạo. Trong tài liệu tập huấn DHTH đã nêu rõ “DHTH là hoạt động liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc vài lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy học”. Trong Chương trình Giáo dục phổ thông (2018) thì DHTH được định nghĩa: “là định hướng dạy học giúp HS phát triển khả năng huy động tổng hợp kiến thức, KN,... thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm phát triển những NL cần thiết ở HS. Trong đó đề cao vai trò của việc vận dụng kiến thức vào giải quyết có hiệu quả những tình huống thực tiễn”.

Từ những phân tích trên, có thể hiểu DHTH là hình thức tạo ra các tình huống sử dụng kết hợp tri thức các môn học lại với nhau nhằm hình thành và phát triển cho HS những NL cần thiết, trong đó có NL tư duy sáng tạo, NL tìm tòi khám phá, khả năng vận dụng những kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn một cách hiệu quả và sáng tạo.

2.2. Tầm quan trọng của DHTH

DHTH nhằm hình thành và phát triển ở HS những phẩm chất và NL cần thiết, đặc biệt là NL phát hiện và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo giúp cho việc học trở nên sinh động và gắn kết với thực tiễn hơn. Điều này giúp cho HS có nhiều cơ hội được trải nghiệm, giúp HS có nhiều cơ hội để vận dụng các kiến thức đã được học vào thực tiễn đời sống cũng như trong học tập một cách khoa

học và sáng tạo. Qua đó giúp HS phát triển được những phẩm chất và NL mà chương trình giáo dục phổ thông mới yêu cầu.

DHTH giúp HS hình thành và phát triển KN làm việc nhóm tạo mối liên kết trong học tập. Khi làm việc nhóm, HS tự do chia sẻ ý tưởng, tham gia thảo luận, tìm kiếm giải pháp, ... Từ đó HS có điều kiện học hỏi từ nhau mà còn giúp HS tự tin và gắn kết nhau hơn. DHTH giúp HS học bằng cách giải thích, tiên đoán các hiện tượng tự nhiên và xã hội thông qua kiến thức thuộc nhiều môn học.

DHTH ngoài việc hình thành một số NL cho HS mà còn tránh sự trùng lặp về kiến thức giữa các môn học, nhờ đó phù hợp với thời gian học của HS ở trường, góp phần cho việc giảm tải so với chương trình hiện hành. Trong quá trình thiết kế và biên soạn sách giáo khoa, nếu quan điểm TH được quán triệt ngay từ đầu thì GV bậc THCS sẽ vận dụng thuận lợi hơn và quá trình dạy học sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

GV bậc THCS kết hợp tốt các phương pháp DHTH sẽ giúp HS chủ động, tích cực say mê học tập, tập dượt cho HS cách vận dụng tổng hợp tri thức vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong học tập, trong lao động và trong mọi khía cạnh của đời sống. Từ đó HS sẽ được phát triển toàn diện về mọi mặt.

2.3. Tính cấp thiết của việc bồi dưỡng NL DHTH cho GV bậc THCS

Hiện nay, đất nước có môn Khoa học tự nhiên thay cho 3 môn học riêng rẽ là Vật lí, Hoá học và Sinh học ở cấp THCS chiếm tỉ lệ cao trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ có nền giáo dục phát triển mạnh như Anh, Australia, Hàn Quốc, Mỹ, New Zealand, Nhật Bản, Singapore, Thụy Sĩ, Xứ Wales,..... Tính chất phổ biến của môn học này tiếp tục xuất hiện trong những chương trình giáo dục phổ thông mới nhất của nhiều nước (Anh, Australia, Hàn Quốc, Singapore,...) cho thấy việc thiết kế môn Khoa học tự nhiên ở bậc THCS trong Chương trình Giáo dục phổ thông mới của Việt Nam là lựa chọn phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế.

Thực hiện Nghị quyết 29 của Trung ương Đảng, Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28.11.2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông quy định: “Đổi mới nội dung giáo dục phổ thông theo hướng tinh giản,

hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và định hướng nghề nghiệp; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; TH cao ở các lớp học dưới và phân hóa dần ở các lớp học trên. Ở cấp tiểu học và cấp THCS, thực hiện lồng ghép những nội dung liên quan với nhau của một số lĩnh vực giáo dục, một số môn học trong chương trình hiện hành để tạo thành môn học TH; thực hiện tinh giản, tránh chồng chéo nội dung giáo dục, giảm hợp lý số môn học. Ở cấp trung học phổ thông, yêu cầu HS học một số môn học bắt buộc, đồng thời được tự chọn các môn học và chuyên đề học tập.”

Một trong những yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với chương trình, sách giáo khoa là phải có sự đổi mới toàn diện. Điều đặc biệt quan trọng trong lần đổi mới này là HS phổ thông sẽ chuyển từ học đơn môn sang hình thức TH liên môn. Đây là một trong những xu thế dạy học đang được quan tâm nghiên cứu và áp dụng vào nhiều trường, ở nhiều nước trên thế giới. Ở nước ta, từ thập niên 90 của thế kỉ XX trở lại đây, vấn đề xây dựng môn học TH với những mức độ khác nhau mới thực sự được tập trung nghiên cứu và áp dụng vào trường phổ thông. Do vậy, có thể thấy DHTH là một yêu cầu tất yếu của việc thực hiện nhiệm vụ dạy học ở trường phổ thông, là sự thể hiện quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

Với quan điểm mới về chương trình dạy học, sách giáo khoa phổ thông đã được thiết kế theo định hướng TH, cho nên GV bậc THCS cần phải chủ động trau dồi kiến thức về DHTH để thực hiện nhiệm vụ dạy học ở trường phổ thông là điều cốt yếu của dạy học hiện nay.

2.4. Một số đề xuất căn bản cho việc đào tạo, bồi dưỡng NL DHTH

2.4.1. Đối với GV bậc THCS DHTH

Để thực hiện tốt việc soạn giảng các giờ học TH nói riêng và môn học nói chung trong chương trình đào tạo đạt được kết quả tốt, GV bậc THCS cần thực hiện các bước:

Thứ nhất, lập kế hoạch dạy học, trong quá trình xây dựng kế hoạch dạy học cần phải đảm bảo được mạch kiến thức, mối liên hệ giữa chúng với các môn học khác trong chương trình đào tạo. GV THCS giảng dạy cùng bộ môn phải cùng nghiên cứu, phân tích thảo luận để thấy được những kiến thức, kỹ năng và các phẩm chất HS cần có được sau khi học xong môn học, trên cơ sở đó để phối

hợp giải quyết nhiệm vụ học tập, xác định chuẩn NL tương ứng với công việc, và chuẩn kiểm tra đánh giá.

Thứ hai, soạn giáo án, đây là khâu then chốt quyết định giờ giảng có thành công hay không, kiến thức mà HS nhận được có đáp ứng được mục tiêu đã đặt ra hay không,... Trong khâu soạn giáo án, GV THCS xác định đúng mục tiêu kiến thức, kỹ năng của bài dạy. Kiến thức nào được TH trong bài dạy của mình, kỹ năng nào HS phải nắm bắt được và thành thạo sau khi học xong bài. Cấu trúc bài giảng cần có sự linh hoạt và hài hòa, xen kẽ giữa các tình huống nhận thức mới và các tình huống củng cố, vận dụng để nâng cao sự chú ý tích cực và hình thành NL thực hiện cho HS.

Thứ ba, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện dạy học phù hợp với từng bài và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Đồng thời dự kiến phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng HS, phù hợp với vốn kiến thức, kinh nghiệm đã có của HS. Dự kiến được những tình huống sư phạm có thể xảy ra trong giờ dạy.

Thứ tư, điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho việc lên lớp giờ TH phải đủ và thuận lợi cho việc triển khai ý đồ phương pháp mà GV THCS đã dự kiến như: học tập theo thảo luận nhóm, học tập theo hình thức cá nhân, dạy học bằng sử dụng phiếu hướng dẫn ...

Thứ năm, hướng dẫn HS cách học tập môn học để đạt được hiệu quả cao nhất. Đồng thời hướng dẫn HS cách nghiên cứu tài liệu học tập, giới thiệu địa chỉ các website uy tín để HS dễ dàng tham khảo tài liệu liên quan đến môn học.

Thứ sáu, kiểm tra đánh giá sự tiếp thu và NL của HS sau mỗi tiết hoặc mỗi bài học, để trên cơ sở đó GV bậc THCS có sự điều chỉnh trong khâu soạn giáo án và đề xuất phương pháp giảng dạy phù hợp.

2.4.2. Đối với cơ sở giáo dục

Cần nâng cao nhận thức cho GV THCS về tầm quan trọng của DHTH trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, phải hiểu DHTH là phương pháp tạo ra NL cho HS; phối hợp với cơ sở bồi dưỡng tổ chức bồi dưỡng NL DHTH cho cán bộ quản lí, GV của đơn vị. Sau bồi dưỡng, có bài kiểm tra, đánh giá NL DHTH của GV. Hằng năm, tổ chức tốt hội thi DHTH liên môn theo chủ đề để GV THCS có cơ hội trải nghiệm, gắn lí thuyết với thực hành.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng NL DHTH cho GV THCS phù hợp với thực tiễn theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông. Kế hoạch được xây dựng nhằm xác định rõ mục tiêu hoạt động, các biện pháp cần thiết để đạt được mục tiêu đó.

Tổ chức triển khai hoạt động bồi dưỡng NL DHTH cho GV THCS nhằm cụ thể hóa các kế hoạch. Xây dựng đội ngũ GV THCS cốt cán nhằm tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp phát triển NL DHTH đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng để nắm bắt các thông tin phản hồi chính xác về kết quả bồi dưỡng để khẳng định những mặt tốt; phát hiện sai sót để điều chỉnh kịp thời nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức, tổ chức bồi dưỡng nhằm đạt kết quả cao nhất trong bồi dưỡng theo mục đích đề ra.

III. KẾT LUẬN

DHTH là một xu thế hiện đại, xu thế này không mới so với các chương trình giáo dục tiên tiến trên thế giới. Tuy nhiên, để chuyển đổi từ chương trình dạy học mang tính lý thuyết, hàn lâm sang chương trình đào tạo giảm bớt giờ lý thuyết tăng cường các giờ học TH, tăng cường sự tương tác giữa GV THCS và HS thì cần phải có sự cố gắng rất lớn từ phía người dạy, HS và nhà trường. Mục tiêu giáo dục có đạt được hay không là nhờ vào sự cố gắng đổi mới mạnh mẽ từ cách tiếp cận phương pháp dạy học, cách soạn giảng và cách truyền thụ kiến thức hợp lý của GV. Bên cạnh đó các cơ sở giáo dục cũng cần đồng hành, hỗ trợ GV bậc THCS trong việc nâng cao NL nghề nghiệp, thực hiện tốt thiên chức của người thầy trong xu thế chung của giáo dục phổ thông hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*, Hà Nội.
- [2]. Thủ tướng Chính phủ (2014), *Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*, Hà Nội.
- [3]. Trần Trọng Thủy, Nguyễn Quang Uẩn (1998), *Tâm lý học đại cương*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Denyse Tremblay (2002), *Adult Education A Lifelong Journey the competency – Based approach" Helping learners become autonomous"*.
- [5]. Weiner, F.E. (2001), *Comparative performance measurement in schools*. Weinheim and Basejl: Beltz Verlag, pp.17-31.